

# TRUYỀN PHÁP CHÁNH TÔNG KÝ

## QUYỂN 7

### LƯỢC TRUYỀN CHÁNH TÔNG PHÂN GIA

#### LỜI TỰA

“Chánh tông đến đời Đệ lục tổ (ở Trung Hoa) - Thiền sư Đại Giám, Tuệ Năng, pháp ấy càng mở rộng. Đệ tử của Tổ sư mỗi mỗi lại tương truyền, nên đời sau được mỗi tự lấy làm gia, nhưng tiếp thừa đạo phong của gia ấy lấy làm thành học giả, đời sau lại càng đông nhiều tỏa khắp thiên hạ, đầu đuôi sự việc đó đã rõ ở “Truyền Đăng Lục”, “Quảng Đăng Lục” và “Tông Cao Tăng Truyện”, tôi (Khế Tung) không xếp đặt lại ở đây mà chỉ biên ghi thế hệ lần lượt lưu xuất thôi, nên truyện phân gia phát khởi từ Thiền sư Đại Giám - Tuệ Năng và kết thúc ở Thiền sư Trí Viễn, có cả thấy một ngàn ba trăm lẻ bốn vị”.

Từ Thiền sư Đại Giám - Tuệ Năng lưu xuất nối dõi dòng pháp (có bốn mươi ba vị):

1. Tam tạng Pháp sư Quật-đa người ở nước xứ Tây Ấn Độ
2. Thiền sư Pháp Hải ở Thiều dương
3. Thiền sư Chí Thành ở Lô lăng
4. Thiền sư Hiểu Liễu ở núi Biển thiền
5. Thiền sư Trí Hoàng ở Hà bắc
6. Thiền sư Pháp Đạt ở Chung lăng
7. Thiền sư Trí Thông ở Thọ châu
8. Thiền sư Chí Triệt ở Giang tây
9. Thiền sư Trí Thường ở Tín châu
10. Thiền sư Chí Đạo ở Quảng châu
11. Thiền sư Ấn Tông ở Quảng châu
12. Thiền sư Hành Tư ở núi Thanh nguyên
13. Thiền sư Hoài Nhượng ở Nam nhạc
14. Thiền sư Huyền Giác ở Ôn châu

15. Thiền sư Bản Tịnh ở núi Tư không
16. Thiền sư Huyền Sách ở Vụ châu
17. Thiền sư Linh Thao ở Tào Khê
18. Thiền sư Tuệ Trung ở Quang trạch - Tây kinh
19. Thiền sư Thần Hội ở Hà trạch
20. Thiền sư Kỳ Đà ở Thiều dương
21. Thiền sư Tịnh An ở Phủ châu
22. Thiền sư Tâm ở Tung sơn
23. Thiền sư Định Chân ở La phù
24. Thiền sư Kiên Cố ở Nam nhạc
25. Thiền sư Đạo Tấn ở núi Chế không
26. Thiền sư Thiện Khoái
27. Thiền sư Lục Tố ở Thiếu sơn
28. Thiền sư Tông Nhất
29. Thiền sư Thiện Hiện ở núi tần vọng
30. Thiền sư Phạm Hạnh ở Nam nhạc
31. Thiền sư Tự Tại ở Tinh châu
32. Thiền sư Hàm Không ở Tây kinh
33. Thiền sư Thái tường ở Giáp sơn
34. Thiền sư Pháp Tịnh ở Quang châu
35. Thiền sư Biện Tài ở núi Thanh lương
36. Thiền sư Ngô Đầu Đà ở Quảng châu
37. Thiền sư Đạo Anh
38. Thiền sư Trí Bản
39. Thiền sư Pháp Chân ở Thanh uyển
40. Thiền sư Huyền Giai
41. Thiền sư Đàm thôi
42. Thiền sư Vi Cứ ở Thiều châu
43. Bồ-tát Tôn ở Nghĩa hưng.

### **ĐỜI THỨ HAI SAU ĐỜI THIÊN SƯ ĐẠI GIÁM - TUỆ NẰNG.**

\* Thiền sư Hành Tư ở núi Thanh nguyên, vốn người ở An vực, Cát châu. Mới đầu đến nơi pháp hội của Thiền sư Đại Giám làm bậc thủ chúng. Thiền sư Đại Giám từng bảo Hành Tư rằng: “Từ xưa trước pháp y và bình bát đều lưu truyền bởi giữ lấy chứng nghiệm cho người đời sau. Nay ta là người được truyền nào lo ngại ai không tin? Từ khi ta thọ nhận y bát đến nay thường lo ngại chẳng khỏi hoạn nạn. Nay lại trao truyền y bát đó thì lo ngại khỏi mối tranh giành, nên y bát đó lưu

giữ lại tại Sơn môn. Các người thì mỗi tự đem giáo pháp giáo hóa các phương chớ khiến dứt tuyệt”. Sau đó, Thiền sư Hành Tư trở về quê cũ ở chùa Tĩnh Cư tại núi Thanh nguyên, nơi lắm nhiều học giả đến nương tựa. Và có được một vị nối dõi dòng pháp là Thiền sư Hy Vận - Thạch Đầu ở Nam nhạc.

\* Thiền sư Hoài Nhượng ở Nam nhạc, vốn người ở Kim châu. Mới đầu từ pháp hội của Quốc sư An ở Tung sơn, Hoài Nhượng đến dự tham nơi Độ lục tổ - Thiền sư Đại Giám - Tuệ Năng. Thiền sư Đại Giám hỏi: “Ông từ xứ nào lại?” Hoài Nhượng đáp: “Từ Tung sơn lại”. Thiền sư Đại Giám tiếp bảo: “Vật gì nghĩ gì lại?” Hoài Nhượng đáp: “Nói tự một vật tức chẳng trúng”. Thiền sư Đại Giám tiếp hỏi: “Lại có thể tu chứng chăng?” Hoài Nhượng đáp: “Tư chứng tức chẳng không. Ô nhiễm tức chẳng được”. Thiền sư Đại Giám bảo: “Chỉ không ô nhiễm ấy là điểm gìn giữ và nghĩ nhớ của chư Phật. Ông đã như vậy, ta cũng như vậy. Lời sấm của Tôn giả Bát-nhã-đa-la xưa trước chính ngay dưới chân ông sản sinh một con ngựa non đạp giẫm giết chết người trong thiên hạ. Bệnh tại tâm ông chẳng đợi nói nhanh”. Khi ấy Hoài Nhượng chợt nhiên đại ngộ, theo hầu Thiền sư Đại Giám suốt mười lăm năm. Về sau đến ở tinh xá Bát Nhã tại Nam nhạc, học giả khắp bốn phương đều về nương tựa. Nên từ Hoài Nhượng lưu xuất nối dõi dòng pháp, có được chín vị:

1. Thiền sư Đạo Nhất ở Giang tây
2. Thiền sư Thường Hoạt ở Nam nhạc
3. Thiền sư Trí Đạt
4. Thiền sư Thản Nhiên
5. Thiền sư Thân Chiếu ở Triều châu
6. Thiền sư Nghiêm Lăng ở Dương châu
7. Thiền sư Bản Như ở nước Tân La
8. Thiền sư Huyền Thịnh
9. Thiền sư Pháp Không ở Đông vự.

\* Thiền sư Định Chân ở La phù lưu xuất một vị nối dõi dòng pháp.

Đó là: Thiền sư Linh Vân.

\* Thiền sư Đại Tấn ở núi Chế không lưu xuất một vị nối dõi dòng pháp. Đó là: Thiền sư Huyền Giác ở Kinh châu.

\* Thiền sư Thiện Khoái ở Hạ hồi tại Thiều châu lưu xuất một vị nối dõi dòng pháp. Đó là: Thiền sư Thiện Ngộ.

\* Thiền sư Bản Tịnh ở núi Tư không lưu xuất một vị nối dõi dòng pháp. Đó là: Trung sư Dương Quang Đĩnh.

\* Thiền sư Duyên Tố (??) lưu xuất hai vị nối dõi dòng pháp. Đó

là:

1. Tiểu Đạo Tấn ở Thiều châu
2. Thiên sư Du Tịch ở Thiều châu.

\* Thiên sư Kỳ Đà lưu xuất một vị nối dõi dòng pháp. Đó là: Thiên sư Đạo Thiếu ở Hành châu.

\* Thiên sư - Quốc sư Tuệ Trung ở Nam dương. Vốn người dòng họ Nhiễm ở Gia kị, Việt châu. Tuệ Trung đắc pháp từ Thiên sư Đại Giám, sau đó về ẩn cư trong cốc Đẳng tử tại núi Bạch nhai, Nam dương, hơn bốn mươi năm không ra khỏi núi đó. vua Túc Tông (Lý Hanh) thời Tiền Đường nghe đạo phong của Tuệ Trung nên năm Thượng Nguyên thứ hai (761) mới sai phái sứ thần tôn triều tấn mang sắc chiếu đến thỉnh mời. Đến lúc Tuệ Trung đến kinh đô, vua lại ban sắc khiên kiệu lên điện, dùng để thờ thầy mà tiếp đãi. Nhưng đạo lực của Tuệ Trung rất xung mãn, trí tuệ biện tài tuyệt thế, tuy dùng khuôn phép của đạo để chỉ dạy vua mà không tỏ vẻ khiếp sợ lo ngại. Phá dẹp bọn tà kiến tuy có cả muôn mối vạ hỏi nhưng chưa từng có chút khuất phục. Tuệ Trung lưu xuất được năm vị nối dõi dòng pháp. Đó là:

1. Thiên sư Chân Ứng - Đam Nguyên ở Cát châu
2. Thiên sư Duy Giới ở Hương nghiêm tại Đẳng châu
3. Tôn Tri Hữu ở Khai phủ
4. Hoàng đế Túc Tông (Lý Hanh)
5. Hoàng đế Đại Tông (Lý Dự)

\* Thiên sư Thần Hội ở Hà trạch tại Lạc dương. Mới đầu là một Sa-di đến tham kiến Thiên sư Đại Giám, nhân hỏi đáp mới phát đại tuệ. Sau khi thọ giới Cụ túc, gặp lúc Thiên sư Đại Giám đã thị tịch. Giáo thuyết của Thiên sư Thần Tú - Bắc tông dần hưng thịnh, Thần Hội bèn vân du đến kinh đô. Năm Thiên Bảo thứ tư (745) thời Tiền Đường, mới riêng cất Tổ đạo phân làm Nam tông Bắc Tông biên thuật bộ sách lấy tựa đề là “Hiển Tông Luận”, nên pháp truyền của Thiên sư Đại Giám bèn cùng được tôn quý trong thiên hạ. Thần Hội lưu xuất được mười tám vị nối dõi dòng pháp. Đó là:

1. Thiên sư Phước Lâm ở núi Đại thạch tại Hoàng châu
2. Thiên sư Quang Bảo ở núi Thủy môn
3. Thiên sư Pháp Như ở Từ châu
4. Thiên sư Chuẩn Bình ở núi Tây ẩn tại quận Hoài an
5. Thiên sư Tuệ Diễn ở Lễ dương
6. Thiên sư Hoài Không ở Hà thang
7. Thiên sư Viên Chấn ở Nam dương

8. Thiền sư Quảng Phú ở Nghi xuân
9. Thiền sư Hạnh Giác ở Giang lăng
10. Thiền sư Thần Anh ở núi Ngũ đài
11. Thiền sư Vô Sinh ở núi Ngũ đài
12. Thiền sư Hạo Ngọc ở Nam nhạc
13. Thiền sư Chí Mẫn ở Tuyên châu
14. Thiền sư Lãng ở Phù châu
15. Thiền sư Linh Thản ở Quảng lăng
16. Thiền sư Thông Ẩn ở Ninh châu
17. Thiền sư Nam Ấn ở Ích châu
18. Hà nam duẩn Lý Thường

### **ĐỜI THỨ BA SAU ĐỜI THIỀN SƯ ĐẠI GIÁM - TUỆ NĂNG**

\* Thiền sư Hy Thiên - Thạch Đầu ở Nam nhạc, lưu xuất hai mươi một vị nổi đời dòng pháp. Đó là:

1. Thiền sư Đạo Ngộ ở Thiên hùng tại Kinh châu
2. Thiền sư Thi Lợi ở Kinh triệu
3. Thiền sư Thiên Nhiên ở Đơn hà
4. Thiền sư Tuệ Lãng ở Chiêu đề tại Đà châu
5. Thiền sư Chấn Lãng ở Hưng quốc tại Trường sa
6. Thiền sư Duy Nghiễm ở Dực sơn tại Lễ châu
7. Hòa thượng Đại Xuyên ở Đàm châu
8. Hòa thượng Thạch Thê ở Phần châu
9. Hòa thượng Phật Đà ở Pháp môn tại Phụng tường
10. Hòa thượng Hoa Lâm ở Đàm châu
11. Hòa thượng Đại Điền ở Triều châu
12. Thiền sư Khoáng – Trường Tỳ ở Đàm châu
13. Hòa thượng Thủy Không
14. Thiền sư Bảo Thông
15. Thiền sư Đại Biện ở Hải lăng
16. Hòa thượng Chử Kinh
17. Thiền sư Đạo Tiên ở Hành châu
18. Thiền sư Thường Thanh ở Hán châu
19. Hòa thượng Toái Thạch ở Phước châu
20. Hòa thượng Thương Lãng ở Thương châu
21. Hòa thượng Nghĩa Hưng ở Thường châu.

\* Thiền sư Đạo Nhất vốn người đồng họ Mã tại huyện Thập phương, Hán châu. Hình dáng khôi ngô rất có dị tướng. Mới đầu xuất

gia tập học luật phạm thiên định đều hay tinh chuyên, về sau đến Hành sơn gặp Đại sư Hoài Nhượng, thấu rõ được cốt yếu Đại pháp. Sau đó đem pháp ấy về cho mọi người học Phật trong thiên hạ. Các hàng Vương hầu đại nhân kính mộ đạo phong xoay mặt giữ lễ làm học trò đến dưới pháp tòa đông nhiều vô lượng. Lời sấm của Tổ sư xưa trước đến đây đều ứng nghiệm vậy. Đạo Nhất lưu xuất được một trăm ba mươi bảy vị nổi đời dòng pháp. Sau đời Thiên sư Đại Giám, đem giáo pháp hóa độ được người thì chỉ một mình Đạo Nhất hưng thịnh cả. Đó là:

1. Thiên sư Tuệ Hải ở Đại châu tại Việt châu
2. Thiên sư Duy Chính ở Bách trượng
3. Thiên sư Pháp Hội ở Lạc đàm
4. Thiên sư Trí Kiên ở Sam sơn
5. Thiên sư Duy Kiến ở Lạc đàm
6. Thiên sư Đạo Hạnh ở Minh Khê tại Lễ châu
7. Thiên sư Tuệ Tạng ở Thạch củng
8. Thiên sư Đạo Thông ở núi Tử ngọc
9. Thiên sư Nhượng ở Bắc lan tại Giang tây
10. Thiên sư Như Mãn ở Phật quang tại Lạc kinh
11. Thiên sư Đại Minh ở Nam nguyên
12. Thiên sư Tự Mãn ở Ly thôn tại Hàng châu
13. Thiên sư Hồng Ân ở Trung ấp tại Đảnh châu
14. Thiên sư Hoài Hải ở Bách trượng
15. Thiên sư Hạo Anh
16. Thiên sư Sùng Thái
17. Thiên sư Tiêu Nhiên ở núi Ngọc mỗ
18. Thiên sư Sách ở Hoa châu
19. Thiên sư Trí Thông ở Lễ châu
20. Thiên sư Thần Giám ở núi Vân tú
21. Thiên sư Trí Thông ở Dương châu
22. Thiên sư Trí Tạng ở Hàng châu
23. Thiên sư Hoài Thao ở Kinh triệu
24. Thiên sư Pháp Tạng ở Xứ châu
25. Thiên sư Hoài Tắc ở phủ Hà Trung
26. Thiên sư Minh Cán ở Thường châu
27. Thiên sư Hồng Đàm ở Ngọc châu
28. Thiên sư Hoài Thản ở Tượng nguyên
29. Thiên sư Nguyên Lễ ở Lộ phủ
30. Thiên sư Bảo Khánh ở phủ Hà Trung

31. Thiên sư Chí Hiền ở Cam tuyền
32. Thiên sư Đạo Ngộ ở núi Đại hội
33. Thiên sư Pháp Nhu ở Lộ phủ
34. Thiên sư Giác Bình ở Kinh triệu
35. Thiên sư Thắng Biện ở Nghĩa hưng
36. Thiên sư Khánh Vân ở Hải lăng
37. Thiên sư Huyền Hư ở Hồng châu
38. Thiên sư Tổng Ấn ở núi Tam giác
39. Thiên sư Bảo Vân ở núi Lỗ tổ
40. Thiên sư Thường Hưng ở núi Lạc đàm
41. Thiên sư Trí Tạng ở Tây đường tại Xứ châu
42. Thiên sư Hoài Huy ở Chương kính tại Kinh triệu
43. Thiên sư Ninh Triết ở Bách nham
44. Thiên sư Đại Nghĩa ở Nga hồ
45. Thiên sư Tự Tại ở núi Phục ngư
46. Thiên sư Bảo Tích ở Bàn sơn
47. Thiên sư Thái Dục ở núi Phù dung
48. Thiên sư Bảo Triệt ở núi Ma cốc
49. Thiên sư Tề An ở Diêm quan
50. Thiên sư Linh Mặc ở núi Ngũ tiết
51. Thiên sư Hải Thường ở núi Đại mai
52. Thiên sư Duy Khoan ở Kinh triệu
53. Thiên sư Như Hội ở Hồ nam
54. Thiên sư Vô Đẳng ở Ngọc châu
55. Thiên sư Trí Thường ở Quy tông
56. Thiên sư Thanh Hạ ở Thiều châu
57. Thiên sư Duy Kiến ở núi Tử âm
58. Thiên sư Hồng Tuấn ở Phong sơn
59. Thiên sư Thần Ngoạn ở Luyện sơn
60. Thiên sư Đạo Viên ở Quật sơn
61. Thiên sư Duy Nhiên ở Ngọc đài
62. Thiên sư Đàm Ký ở Hội sơn tại Trì châu
63. Thiên sư Bảo Tích ở Kinh châu
64. Thiên sư Pháp Tạng ở phu Hà trung
65. Thiên sư Lương tân ở Hán nam
66. Thiên sư Sùng ở Kinh triệu
67. Thiên sư Trí Châu ở Nam nhạc
68. Thiên sư Pháp Tuyên ở Bạch hồ

69. Thiền sư Duy Trực ở Kim quật
70. Thiền sư Thường Triệt ở Bách nham tại Đài châu
71. Thiền sư Huy ở Càn nguyên
72. Thiền sư Đạo Nham ở Tề châu
73. Thiền sư Thường Kiên ở Tương châu
74. Thiền sư Đạo Bản ở Bảo chánh tại Kinh nam
75. Thiền sư Tĩnh Tông ở Vân thủy
76. Thiền sư Linh Nhu ở Kinh châu
77. Thiền sư Viên Sướng ở Long nha
78. Thiền sư Đạo Phương ở Song lãnh
79. Thiền sư Tư Quảng ở núi La phù
80. Thiền sư Định Khánh ở Hiện sơn
81. Thiền sư Duy Hiến ở Việt châu
82. Thiền sư Phổ Mãn ở Quang minh
83. Thiền sư Vô Nghiệp ở Phần châu
84. Thiền sư Quảng Trừng ở Đại đồng tại Lễ châu
85. Thiền sư Phổ Nguyên ở Nam tuyến
86. Thiền sư Phong ở Đặng ẩn núi Ngũ đài
87. Hòa thượng Phật Áo
88. Hòa thượng Ô Cửu
89. Thiền sư Đại Thiện ở Thạch sương
90. Hòa thượng Thạch Cửu
91. Hòa thượng Bản Khê
92. Hòa thượng Thạch Lâm
93. Chủ tọa Lượng ở Tây sơn
94. Hòa thượng Mặc Nhãn
95. Hòa thượng Mễ Lãnh
96. Hòa thượng Tề Phong
97. Hòa thượng Đại Dương
98. Hòa thượng Sơn ở Hồng loa
99. Hòa thượng Vô Liễu ở Quy dương
100. Hòa thượng Lợi Sơn
101. Hòa thượng Nhữ Nguyên
102. Hòa thượng Tùng Sơn
103. Hòa thượng Tắc Xuyên
104. Hòa thượng Đàm Tạng ở Tây viên
105. Hòa thượng Bách Linh
106. Hòa thượng Kim Ngưu



107. Hòa thượng Động An
108. Hòa thượng Đả Địa ở Hàng châu
109. Hòa thượng Tú Khê
110. Hòa thượng Thần Tạng ở núi Mã đầu
111. Hòa thượng Thiện Giác ở Hoa lâm
112. Hòa thượng Thủy Đường
113. Hòa thượng Cổ Tự
114. Hòa thượng Bê Thọ ở Giang tây
115. Hòa thượng Thảo Đường ở Kinh châu
116. Thiền sư Chân Thúc ở Dương kỳ
117. Hòa thượng Mông Khê
118. Hòa thượng Mặc Giản
119. Hòa thượng Hưng Bình
120. Hòa thượng Tiêu Diêu
121. Hòa thượng Phước Khê
122. Hòa thượng Thủy Lão
123. Hòa thượng Phù Bôi
124. Hòa thượng Long Sơn
125. Cư sĩ Bàn Uẩn
126. Thiền sư Minh Giác ở Thiên mục
127. Thiền sư hạnh Minh ở núi Vương cốc
128. Thiền sư Trí Tạng ở Kinh Triệu
129. Thiền sư Hy Hạng ở Đại dương
130. Thiền sư Định Giác ở Côn sơn
131. Đại sư Hồng Sơn ở Tùy châu
132. Thiền sư Nguyên Đề ở Liên châu
133. Thiền sư Tuệ Trung ở Tuyên châu
134. Thiền sư Hoài Không ở núi An phong
135. Thiền sư Đạo Hạnh ở núi La phù
136. Thiền sư Pháp Tạng ở Lô sơn
137. Thiền sư Ninh Bí ở núi Lã hậu.

\* Thiền sư Ngộ - Điều Thiện ở Hạ hồi lưu xuất một vị nối dõi dòng pháp. Đó là: Thiền sư Vô Học ở Đàm châu.

\* Thiền sư Đại Thiển ở Hành châu lưu xuất một vị nối dõi dòng pháp. Đó là: Thiền sư Như Thật ở Hồ nam.

\* Thiền sư Chân Ứng ở núi Đam nguyên lưu xuất một vị nối dõi dòng pháp. Đó là: Thiền sư Chánh Thúc ở Cát châu.

\* Thiền sư Pháp Như lưu xuất một vị nối dõi dòng pháp. Đó là:

Thiền sư Duy Trung ở Kinh nam.

\* Thiền sư Hoài Không ở Hà dương lưu xuất một nối dõi dòng pháp. Đó là: Thiền sư Đạo Minh ở Thái châu.

\* Thiền sư Viên Chân ở núi Ô Nha lưu xuất một vị nối dõi dòng pháp. Đó là:

1. Ngô Đầu đà
2. Thiền sư Pháp Tín ở núi Tứ diện

\* Thiền sư Vô Danh ở núi Đại lưu xuất một vị nối dõi dòng pháp. Đó là: Thiền sư Trừng Quán ở Hoa nghiêm tại núi Ngũ đài.

\* Thiền sư Nhân ở Nam ấn tại Ích châu, lưu xuất một vị nối dõi dòng pháp. Đó là: Thiền sư Nghĩa Nghê.

### **ĐỜI THỨ TƯ SAU ĐỜI THIỀN SƯ ĐẠI GIÁM - TUỆ NĂNG**

\* Thiền sư Thiên Nhiên ở núi Đơn hà tại Đặng châu, lưu xuất bảy vị nối dõi dòng pháp. Đó là:

1. Thiền sư Vô Học ở Thúc vi tại Kinh triệu
2. Thiền sư Nghĩa An ở Đơn hà
3. Thiền sư Tánh Không ở Cát châu
4. Hòa thượng Bản Đồng
5. Hòa thượng Mễ Thương
6. Hòa thượng Đại Ấn ở Lục hợp tại Dương châu
7. Hòa thượng Tuệ Cần ở Đan hà.

\* Thiền sư Duy Nghiễm ở Dực sơn lưu xuất chín vị nối dõi dòng pháp. Đó là:

1. Thiền sư Viên Trí ở Đạo ngô
2. Thiền sư Đàm Thịnh ở Vân nham
3. Thiền sư Đức Thành ở Thuyền tử, Hoa Đình
4. Thiền sư Tuệ Tĩnh ở Bê thọ tại Tuyên châu
5. Sa-di Cao ở Dực sơn
6. Nhan Minh Triết ở Ngọc châu
7. Thiền sư Quang Mật Kinh nguyên tại Dĩnh châu
8. Thiền sư Quý ở Dực sơn
9. Hòa thượng Lạc Hà ở Tuyên châu.

\* Thiền sư Khoáng - Trường Tỳ ở Đàm châu, lưu xuất một vị nối dõi dòng pháp. Đó là: Thiền sư Thiệu Đạo ở Thạch thất tại Đàm châu.

\* Hòa thượng Đại Điền ở Triều châu, lưu xuất hai vị nối dõi dòng pháp. Đó là:

1. Thiền sư Nghĩa Trung ở núi Tam bình tại Chương châu

2. Hòa thượng Thù sơn.

\* Thiền sư Đại Xuyên ở Đàm châu, lưu xuất hai vị nối dõi dòng pháp. Đó là:

1. Hòa thượng Tiên Thiên

2. Hòa thượng Phổ Quang ở Phước châu.

\* Thiền sư Trí Tạng ở Tây Đường tại Kiên châu, lưu xuất bốn vị nối dõi dòng pháp. Đó là:

1. Thiền sư Xử Vi ở Kiên châu

2. Thiền sư Đại Nghĩa ở Kê lâm

3. Thiền sư Tuệ ở nước Tân La

4. Thiền sư Hồng Trực ở nước Tân La.

\* Thiền sư Bảo Triệt ở núi Ma cốc, tại Bồ châu, lưu xuất hai vị nối dõi dòng pháp. Đó là:

1. Thiền sư Lương Toại ở Thọ châu

2. Thiền sư Vô Nhiễm ở nước Tân La.

\* Thiền sư Như Hội ở chùa Đông tại Hồ nam, lưu xuất bốn vị nối dõi dòng pháp. Đó là:

1. Thiền sư Tuệ Siêu ở núi Thù du tại Cát châu

2. Thiền sư Cảnh Gia ở Thư châu

3. Thiền sư Quang Triệu ở chùa Trang nghiêm

4. Thiền sư Chiêu ở núi Mạc phụ tại Đàm châu.

\* Thiền sư Hoài Huy ở chùa Chương Kính tại Kinh triệu, lưu xuất mười sáu vị nối dõi dòng pháp. Đó là:

1. Thiền sư Hoằng Biện ở Kinh triệu

2. Thiền sư Trí Chân ở Quy sơn

3. Thiền sư Hoài Chính ở Đảnh châu

4. Thiền sư Tháo ở Kim châu

5. Hòa thượng Cổ Đà ở Đảnh châu

6. Hòa thượng Công Kỳ ở phủ Hà Trung

7. Thiền sư Nhân Vân ở Bách lâm

8. Thiền sư Huyền Triết ở Tuyên châu

9. Thiền sư Bảo Kiên ở phủ Hà Trung

10. Thiền sư Đạo Chí ở Tây kinh

11. Thiền sư Thần Hựu ở Ráng châu

12. Thiền sư Trí Tạng ở Tây kinh

13. Thiền sư Vô tích ở Hứa châu

14. Thiền sư Duy Túc ở Thọ sơn

15. Thiền sư Huyền Dực ở Tân La

## 16. Thiền sư Giác Thế ở Tân La

\* Thiền sư Tề An ở Diêm quan tại Hàng châu, lưu xuất tám vị nổi dõng pháp. Đó là:

1. Thiền sư Đạo Thường ở Quan nam tại Tương châu
2. Thiền sư Huyền Chân ở Song lãnh tại Hồng châu
3. Thiền sư Giám Tông ở Kính sơn
4. Thiền sư Đàm Tĩnh ở Bạch vân
5. Thiền sư Văn Cử ở Lộ phủ
6. Thiền sư Phẩm Nhật ở Tân La
7. Thiền sư Kiến Tông ở Thọ châu
8. Hoàng đế Tuyên Tông (Lý Thâm) thời Tiền Đường.

\* Thiền sư Linh Mặc ở núi Ngũ tiết tại Vụ châu, lưu xuất bốn vị nổi dõng pháp. Đó là:

1. Thiền sư Chánh Nguyên ở Quy sơn tại Phước châu
2. Thiền sư Hiếu Phương ở chùa Cam Tuyền
3. Thiền sư Nguyên Toại ở chùa Cam Tuyền
4. Thiền sư Tạng Áo ở chùa Thê Tâm tại Minh châu.

\* Thiền sư Như Mãn ở chùa Phật Quang tại Lạc kinh, lưu xuất năm vị nổi dõng pháp. Đó là:

1. Thiền sư Thành Hư ở Thượng lâm tại Hồ nam
2. Hòa thượng Bí Ma ở Ngũ đài
3. Hòa thượng Lý Lâm ở Hồ nam
4. Thiền sư Văn Chất ở núi Lã hậu
5. Thiền sư Pháp Hà ở Tô châu.

\* Thiền sư Bảo Tích ở Bàn sơn tại U châu, lưu xuất hai vị nổi dõng pháp. Đó là:

1. Hòa thượng Phổ hóa ở Trấn phủ
2. Hòa thượng Thượng Phương ở Trấn châu.

\* Thiền sư Duy Khoan ở chùa Hưng Thiện tại Kinh triệu, lưu xuất sáu vị nổi dõng pháp. Đó là:

1. Thiền sư Pháp Trí ở Kinh triệu
2. Thiền sư Tuệ Kiến ở Kinh triệu
3. Thiền sư Vô Biểu ở Kinh triệu
4. Thiền sư Nguyên Tĩnh ở Kinh triệu
5. Thiền sư Tuệ Quang ở Kinh triệu
6. Thiền sư Nghĩa Tông ở Kinh triệu.

\* Thiền sư Tĩnh Tông ở Vân thủy lưu xuất hai vị nổi dõng pháp. Đó là:

1. Thiền sư Thân Chiếu ở Tiểu Mã tại Hoa châu

2. Thiền sư Đạo Viên ở Hoa châu.

\* Thiền sư Viên Sương ở núi Long nha tại Đàm châu, lưu xuất hai vị nổi dõng pháp. Đó là:

1. Thiền sư Tạng Đặc ở Gia hòa

2. Thiền sư Tạng Xu ở Dương trường.

\* Quốc sư Đại Đạt - Vô Nghiệp ở Phần châu, lưu xuất hai vị nổi dõng pháp. Đó là:

1. Thiền sư Thường Chánh ở Trấn châu

2. Thiền sư Nghĩa ở Phụng tiên tại Trấn châu.

\* Thiền sư Pháp Thường (hoặc là Trí Thường) ở chùa Quy Tông tại Lô sơn, lưu xuất sáu vị nổi dõng pháp. Đó là:

1. Thiền sư Linh Huấn ở núi Phù dung tại Phước châu

2. Hòa thượng Cao Đình ở huyện Cốc thành tại Hán nam

3. Hòa thượng Đại Ngu ở Cao An tại Hồng châu

4. Thiền sư Trí Thông ở núi Ngũ đài

5. Thiền sư Đại Ngu ở Cao an tại Hồng châu

6. Thứ sử Lý Bột.

\* Thiền sư Bản Vân ở núi Lỗ tổ, lưu xuất một vị nổi dõng pháp. Đó là: Thiền sư Vân Thủy.

\* Thiền sư Đạo Thông ở núi Tử ngọc, lưu xuất một vị nổi dõng pháp. Đó là: Sơn nam đạo Tiết độ sứ Can Địch.

\* Thiền sư Trí Nham ở chùa Hoa Nghiêm, lưu xuất một vị nổi dõng pháp. Đó là: Hòa thượng Tề An ở Hàng châu.

\* Thiền sư Hoài Hải, vốn người ở Trường lạc tại Phước châu, mới đầu đến Nam khương, tham học ở Thiền sư Đạo Nhất. Sau khi đắc cốt yếu Đại pháp, bèn đến ở núi Bách trượng. Các hàng học sĩ ở bốn phương đều quy hướng tựa nương, Hoài Hải có sự nhận biết rất xa, từng vì các pháp hội Thiền giả từ xưa trước chưa có chế độ, bèn vì việc ấy mà nhón rút các khuôn phép điều pháp trong kinh luật mà chỉ dạy lưu lại cho đời sau. Hoài Hải lưu xuất được ba mươi vị nổi dõng pháp. Đó là:

1. Thiền sư Linh Hựu ở Quy sơn

2. Thiền sư Hy Vận ở Hoàng nghiê

3. Thiền sư Hoàn Trung ở núi Đại từ

4. Thiền sư Phổ Ngạn ở Thiên thai

5. Thiền sư Tánh Không ở Thạch sương

6. Thiền sư Thường Quán ở Quân châu

7. Thiên sư Đại An ở Phước châu
8. Thiên sư Thần Tán ở Cổ linh
9. Thiên sư Thông ở Quảng châu
10. Thiên sư Đài ở Vân long (hoặc Long vân) tại Gaing châu
11. Thiên sư Đạo ở Vệ quốc tại Lạc kinh
12. Hòa thượng Vạn Tuế ở Trấn châu
13. Hòa thượng Đông Sơn tại Hồng châu
14. Thiên sư Vô Úy ở Cao an
15. Thiên sư Đạo Khoáng ở Đông nam
16. Thiên sư Tố ở Hình châu
17. Thiên sư Cát Bản ở núi Đại thừa tại Đường châu
18. Thiên sư Tuệ Thâm ở núi Tiểu thừa
19. Thiên sư Chiêu Nhất ở Dương châu
20. Thiên sư Giám Thâm ở La phù
21. Thiên sư Phạm Vân ở núi Cửu tiên tại Hồng châu
22. Hòa thượng Niết Bàn ở Bách trượng
23. Thiên sư Tháo ở Lô sơn
24. Thiên sư Khế Chân ở Việt châu
25. Thiên sư Thiên Tánh ở Bao sơn tại Quân châu
26. Thiên sư Bỉ Ngạn ở núi Đại mai
27. Thiên sư Tạng Thuật ở Liêu ớn
28. Thiên sư Đạo Khương ở núi Kỳ xà
29. Hòa thượng Thanh Điền
30. Hòa thượng Đại Vu.

\* Thiên sư Duy Trung ở Kinh nam lưu xuất bốn vị nối dõi dòng pháp. Đó là:

1. Thiên sư Đạo Viên
2. Thiên sư Như Nhất ở Ích châu
3. Thiên sư Nhã ở Đông lâm tại Lô sơn
4. Thiên sư Thần Chiếu ở Phụng quốc.

\* Ngô Đầu Đà lưu xuất một vị nối dõi dòng pháp. Đó là: Thiên sư Huyền Cố.

\* Thiên sư Phổ Nguyên ở Nam tuyền tại Trì châu, lưu xuất mười bảy vị nối dõi dòng pháp. Đó là:

1. Thiên sư Cảnh Sâm ở Trường sa
2. Thiên sư Đàm Chiếu ở Bạch mã
3. Thiên sư Sư Tố ở núi Chung nam
4. Thiên sư Nghĩa Đoan ở Hương nghiêm

5. Thiền sư Tùng Nấm ở Triệu châu
6. Thiền sư Nhân ở Linh thứu tại Trì châu
7. Hòa thượng núi Thù du
8. Thiền sư Lợi Tung ở Tử hồ
9. Hòa thượng Tung Sơn
10. Hòa thượng Nhật Tử
11. Hòa thượng Tây Thiên ở Tô châu
12. Cư sĩ Cam Chí ở Trì châu
13. Thiền sư Tồn Chế ở Tư sơn
14. Thiền sư Đạo Hoằng ở Giang lăng
15. Thiền sư Huyền Cực ở Tuyên châu
16. Thiền sư Đạo Quân ở Tân La
17. Thứ sử Lục Tuyên ở tuyên châu

\* Thiền sư Đạo Ngộ ở Thiên hoàng tại Kinh châu, lưu xuất một vị nối dõi dòng pháp. Đó là: Thiền sư Sùng Tín ở Long đàm tại Lễ châu.

### **ĐỜI THỨ NĂM SAU ĐỜI THIỀN SƯ ĐẠI GIÁM - TUỆ NĂNG**

\* Thiền sư Sùng Tín ở Long đàm tại Lễ châu, lưu xuất hai vị nối dõi dòng pháp. Đó là:

1. Thiền sư Tuyên Giám ở Đức sơn
2. Hòa thượng Bảo Phong ở Lạc đàm.

\* Thiền sư Tùng Nấm ở Đông viện tại Triệu châu, lưu xuất mười ba vị nối dõi dòng pháp. Đó là:

1. Tôn giả Nghiêm Dương ở Hồng châu
2. Thiền sư Tuệ Giác ở Dương châu
3. Thiền sư Phụng ở Lũng châu
4. Thiền sư Tùng Lãng ở Vụ châu
5. Thiền sư Tân Kiến ở Vụ châu
6. Hòa thượng Đa Phước ở Hàng châu
7. Hòa thượng Tây Mục ở Ích châu
8. Hòa thượng Ma Cốc
9. Thiền sư Định Ngạc ở Quán âm
10. Hòa thượng Minh Bình ở Tuyên châu
11. Thiền sư Miễn Đạo ở Thái nguyên
12. Thiền sư Yến Vương ở U châu
13. Thiền sư Triệu Vương ở Trấn châu.

\* Thiền sư Lợi Tung ở non Tử hồ tại Cù châu, lưu xuất bốn vị nối dõi dòng pháp. Đó là:

1. Hòa thượng Thắng Quang ở Đài châu
2. Hòa thượng Phù Thạch ở Chương châu
3. Hòa thượng Tử Đồng
4. Hòa thượng Nhật dung.

\* Thiền sư Thù du ở Ngạc châu, lưu xuất một vị nối dõi dòng pháp. Đó là: Hòa thượng Thạch Thê.

\* Thiền sư Cảnh Sầm ở Trường sa lưu xuất hai vị nối dõi dòng pháp. Đó là:

1. Thiền sư Thường Thông ở Tuyết đầu
2. Thiền sư Nghiêm Linh ở Vụ châu.

\* Thiền sư Đàm Chiếu ở Bạch Mã, lưu xuất một vị nối dõi dòng pháp. Đó là: Thiền sư Vô Danh ở Hoắc sơn tại Tấn châu.

\* Thiền sư Tánh Không ở Cát châu, lưu xuất hai vị nối dõi dòng pháp. Đó là:

1. Hòa thượng Vụ Nguyên ở Hấp châu
2. Thiền sư Quang Nhân ở Tảo sơn.

\* Thiền sư Vô Học ở Thúy vi tại Kinh triệu, lưu xuất năm vị nối dõi dòng pháp. Đó là:

1. Tôn giả Linh ở Thanh bình tại Ngạc châu
2. Thiền sư Đại Đồng ở núi Đầu tử
3. Thiền sư Như Nột ở Đạo tràng tại Hồ châu
4. Thiền sư Ước ở Bạch vân tại Kiến châu
5. Thiền sư Nguyên Thông ở núi Phục ngư.

\* Thiền sư Viên Trí ở núi Đạo ngô tại Đàm châu, lưu xuất ba vị nối dõi dòng pháp. Đó là:

1. Thiền sư Khánh Gia ở Thạch sương
2. Thiền sư Trọng Hưng ở Tiệm nguyên
3. Hòa thượng Lục Thanh

\* Thiền sư Đàm Thịnh ở Vân nam tại Đàm châu lưu xuất bốn vị nối dõi dòng pháp. Đó là:

1. Thiền sư Lương Giới ở Động sơn tại Quân châu
2. Thiền sư Giám Hồng ở Hạnh sơn tại Trác châu
3. Thiền sư Tăng Mật ở Thần sơn tại Đàm châu
4. Hòa thượng U Khê.

\* Thiền sư Đức Thành ở Thuyền tử tại Hoa đình lưu xuất một vị nối dõi dòng pháp. Đó là: Thiền sư Thiện Hội Giáp sơn tại Lễ châu.

\* Thiền sư Đạo Thường ở Quan nam tạ Tương châu, lưu xuất hai vị nối dõi dòng pháp. Đó là:



1. Thiên sư Đạo Ngô ở Quan nam

2. Thiên sư La Hán ở Chương châu

\* Đại sư Giám Tông ở Kính sơn tại Hàng châu, lưu xuất ba vị nối dõi dòng pháp. Đó là:

1. Thiên sư Hàm Khải ở Thiên đồng

2. Thiên sư Hạnh Chân ở Bội sơn

3. Thiên sư Hạnh Mãn ở núi Đại bi tại Hàng châu.

\* Thiên sư Thiên Long, lưu xuất hai vị nối dõi dòng pháp. Đó là:

1. Hòa thượng Câu Chi ở Vụ châu

2. Thiên sư Ngạn Trung ở Tân La

\* Thiên sư Đại Ngu ở Cao an, lưu xuất một vị nối dõi dòng pháp.

Đó là Thiên sư Ni Liễu Nhiên ở Mạt sơn tại Quân châu.

\* Thiên sư Hồng Trực ở Tân La, lưu xuất hai vị nối dõi dòng pháp.

Đó là:

1. Đại vương Hưng Đức

2. Thái tử Tuyên Khương.

\* Thiên sư Vô Tích ở Hứa châu, lưu xuất một vị nối dõi dòng pháp. Đó là: Thiên sư Đạo Toại.

\* Thiên sư Thần Chiêu ở Tiểu mã lưu xuất một vị nối dõi dòng pháp. Đó là: Thiên sư Hữu duyên ở quận Tấn vân.

\* Thiên sư Đại An ở viện Trường khánh tại Phước châu, lưu xuất mười vị nối dõi dòng pháp. Đó là:

1. Thiên sư Pháp Chân ở Đại tùy

2. Thiên sư Như Mẫn ở Linh thọ

3. Thiên sư Sư Giải ở thọ sơn tại Phước châu

4. Hòa thượng Nghiêu Sơn ở Nhiêu châu

5. Thiên sư Tuệ Nhật ở Sùng phước tại Bồ điền

6. Hòa thượng Phù Giang ở Đài châu

7. Hòa thượng Lục thủy ở Lộ châu

8. Thiên sư Viên (hoặc là Viên Minh) ở Quảng châu

9. Thiên sư Linh Dương ở Ôn châu

10. Hòa thượng Chỉ Y ở Hồng châu.

\* Thiên sư Hy Vận ở núi Hoàng nghiê, lưu xuất mười ba vị nối dõi dòng pháp. Đó là:

1. Thiên sư Nghĩa Huyền ở Lâm tế

2. Trần Tôn Túc ở Mục châu

3. Thiên sư Sở Nam ở núi thiên khoảnh tại Hàng châu

4. Thiên sư Linh Quán ở núi Ô thạch tại Phước châu

5. Thiền sư Tông Triệt ở La-hán tại Hàng châu
6. Thiền sư Đại Giác ở Ngụy phủ
7. Tướng quốc Bùi Hưu
8. Thiền sư Đức Nguyên ở Dương châu
9. Thiền sư Tán ở Thổ môn
10. Thiền sư Chính ở Tương châu
11. Thiền sư Hoằng Tuyên ở núi Ngô môn
12. Thiền sư Siêu ở U châu
13. Thiền sư Hiến ở Tô châu.

\* Thiền sư Linh Hựu ở Quy sơn tại Đàm châu lưu xuất bốn mươi hai vị nối dõi dòng pháp. Đó là:

1. Thiền sư Tuệ Tĩnh ở Ngưỡng sơn
2. Thiền sư Trí Nhàn ở Hương nghiêm
3. Thiền sư Pháp Đoan ở Diên khánh
4. Thiền sư Hồng Nhân ở Kính sơn
5. Thiền sư Chí Cần ở Linh vân
6. Hòa thượng Ứng Thiên ở Ích châu
7. Thiền sư Từ Tuệ ở Cửu phong
8. Hòa thượng Mễ ở Kinh triệu
9. Hòa thượng Hoắc sơn ở Tấn châu
10. Thị giả Sơ Thường ở Vương kính tại Tương châu
11. Thiền sư Viên Giám ở Trường diên
12. Thiền sư Chí Hòa
13. Thiền sư Đạo Phương ở Hồng châu
14. Thiền sư Như Chân ở Quy sơn
15. Thiền sư Nguyên Thuận ở Tinh châu
16. Thiền sư Sùng Hạo ở phủ Hưng Nguyên
17. Thiền sư Toàn Năm ở Ngạc châu
18. Thiền sư Thần Kiếm ở Tung sơn
19. Thiền sư Hoằng Tấn ở Hứa châu
20. Thiền sư Văn Lập ở Dư hàng
21. Thiền sư Quang Tướng ở Việt châu
22. Thiền sư Văn Ước ở Tô châu
23. Thiền sư Trí Mãn ở Thượng nguyên
24. Thiền sư Pháp Lãng ở Kim châu
25. Thiền sư Siêu Đạt ở Ngạc châu
26. Thiền sư Tùng Ước ở Bạch lộc
27. Thiền sư Phục ở Tây đường

28. Thiền sư Linh Không ở Linh châu
29. Thiền sư Giản ở Đại quy
30. Thiền sư Trí Lãng ở Kinh nam
31. Thiền sư Phổ Nhuận ở Quy sơn
32. Thiền sư Pháp Chân ở Quy sơn
33. Hòa thượng Hắc Sơn
34. Thiền sư Thần Anh ở Trừ châu
35. Hòa thượng Sơn ở Thạch sương
36. Hòa thượng Nam Nguyên
37. Thiền sư Xung Dật ở Quy sơn
38. Thiền sư Ngạn ở Quy sơn
39. Thiền sư Pháp Ngộ ở Tam giác
40. Thiền sư Chí Thuyên ở Đặng châu
41. Thiền sư Hoàng Khuê ở Kinh châu
42. Thiền sư Đạo Khoáng ở Nham bội.

\* Thiền sư Đạo Viên ở Toại châu lưu xuất một vị nối dõi dòng pháp. Đó là: Thiền sư Tông Mật ở Khuê phong tại núi Chung nam.

\* Thiền sư Thần Chiếu ở Phụng quốc, lưu xuất ba vị nối dõi dòng pháp. Đó là:

1. Thiền sư Thường Nhất ở Trấn châu
2. Trí Viễn ở Cốt châu
3. Thiền sư Huyền Thúy ở Lộc đài.

\* Thiền sư Lương Giới ở Động sơn tại Quân châu, lưu xuất hai mươi sáu vị nối dõi dòng pháp. Đó là:

1. Thiền sư Đạo Ứng ở Vân cư
2. Thiền sư Bản Tịch ở Phủ châu
3. Thiền sư Đạo Toàn ở Động sơn
4. Thiền sư Cư Độn ở Long nha
5. Thiền sư Hưu Tĩnh ở Kinh triệu
6. Hòa thượng hiện Tử ở Kinh Triệu
7. Thiền sư Phổ Mãn ở Quân châu
8. Thiền sư Đạo U ở Đài châu
9. Thiền sư Sư Khánh ở Động sơn
10. Thiền sư Tuần Nhu ở Lạc kinh
11. Hòa thượng Càn Phong ở Việt châu
12. Hòa thượng Hòa Sơn ở Cát châu
13. Thiền sư Hàm Khải ở Thiên đồng
14. Hòa thượng Sơn ở Bảo cái tại Đàm châu

15. Thiền sư Thông ở Ích châu
16. Thiền sư Bản Nhân ở Bạch thủy tại Cao an
17. Thiền sư Quang Nhân ở Sơ sơn tại Phủ châu
18. Thiền sư Văn Toại ở Khâm ớn tại Lễ châu
19. Thiền sư Nghĩa ở Thiên đồng
20. Thiền sư Phương ở Thái nguyên
21. Hòa thượng Kim Tạng ở Tân La
22. Thiền sư Bạch ở Ích châu
23. Hòa thượng Văn Thù ở Đàm châu
24. Hòa thượng Bạch Thủy ở Thư châu
25. Hòa thượng Tây Hồ ở Thiệu châu
26. Hòa thượng Thông Huyền ở Thanh dương.

\* Thiền sư Tuyên Giám ở Đức sơn tại Đảnh châu, lưu xuất chín vị nổi dõ dòng pháp. Đó là:

1. Thiền sư Toàn Khoát ở nham đầu
2. Thiền sư Nghĩa Tồn ở Tuyết phong
3. Thiền sư Tuệ Cung ở Thiên thai
4. Thiền sư Ngõa Quang tại Tuyên châu
5. Thiền sư Cá ở Cao đình
6. Hòa thượng Tư Quốc ở Hồng châu
7. Thiền sư Thiệu Thích ở Đức sơn
8. Thiền sư Vô Cấu ở phủ Phụng Tường
9. Thiền sư Uất Trì ở Song lưu tại Ích châu.

\* Tôn Túc Trần ở Mục châu, lưu xuất hai vị nổi dõ dòng pháp.

Đó là:

1. Thứ sử Trần Tháo ở Mục châu
2. Hòa thượng Điều Đài ở Nghiêm lăng.

\* Thiền sư Nghĩa Huyền ở Lâm tế tại Trấn châu. Vốn người dòng họ Hình ở Nam hoa tại Tào châu. Thừa thiếu thời đã có chí ý cao xa, sau khi thọ giới Cụ túc liền chuyên học tông thừa. Lúc tới nơi pháp hội Hoàng nghịet, có Thiền sư Sơ Cần là bậc thượng tọa trong chúng. Nghĩa Huyền hỏi Hoàng Nghiệt: “Thế nào là đại ý đích xác của Tổ sư từ Tây vực lại?” Hoàng Nghiệt bèn đánh. Nghĩa Huyền ba lần hỏi, Hoàng Nghiệt đều đánh ba lần. Vì thế, Nghĩa Huyền mới cáo từ Sơ Cần muốn bỏ đi. Thiền sư Sơ Cần nói cùng Hoàng Nghiệt rằng: “Nghĩa Huyền tuy là hàng hậu học, nhưng có thể chỉ dạy. Nếu đến già từ bỏ đi, Sư nên dùng các phương tiện mà tiếp độ nó.” Sáng hôm sau, quả nhiên Nghĩa Huyền ra già từ, Hoàng Nghiệt bèn bảo: “Ông có thể đi sang Đại Ngu”. Khi đến nơi, Đại

Ngu hỏi: “Ông từ đâu lại?” Nghĩa Huyền đáp: “Từ Hoàng Nghiệt lại”. Đại Ngu hỏi: “Hoàng Nghiệt có lời gì chỉ dạy chăng?” Nghĩa Huyền đáp: “Nghĩa Huyền tôi ba lần hỏi thế nào là đại ý đích xác của Tổ sư từ Tây vức lại? Hoàng Nghiệt đều đánh cả ba lần, không biết tôi có lỗi quá gì?” Đại Ngu bảo: “Hoàng Nghiệt nghĩ gì từ bi, vì ông được thấu triệt khốn cùng, còn tìm lỗi quá ở đâu”. Khi ấy, Nghĩa Huyền bèn đại ngộ, nói: “Xưa nay Phật pháp không lăm con”. Đại Ngu vội kéo Nghĩa Huyền và bảo: “Vừa mới lại ông nói là ta không hiểu mà nay lại nói là không lăm con. Là ít nhiều lại? Là ít nhiều lại? Nghĩa Huyền vung tay đấm ba đấm dưới xương sườn Đại Ngu. Đại Ngu buông thả Nghĩa Huyền ra và bảo: “Thầy của ông là Hoàng Nghiệt đâu liên can gì đến việc ta”. Nghĩa Huyền liền trở về lại nơi Hoàng Nghiệt. Hoàng Nghiệt hỏi: “Sao ông chóng trở lại vậy?” Nghĩa Huyền đáp: “Chỉ vì tâm từ bi tha thiết”. Hoàng Nghiệt bảo: “Đại Ngu gã ngăn che đợi thấy cùng đánh một dừng”. Nghĩa Huyền đáp: “Nơi gì đợi thấy tức nay tiện đánh”. Và đấm Hoàng Nghiệt một cái. Hoàng Nghiệt ngâm ngâm cười lớn. Sau, Nghĩa Huyền mới trở về Triệu châu. Mọi người ở Triệu châu rất kính mộ bèn mời đến ở Lâm tế. Các hàng học giả nghe đạo phong chẳng kể từ đâu xa đều đến nương tựa. Nghĩa Huyền lưu xuất được hai mươi bốn vị nổi đời dòng pháp. Đó là:

1. Thiên sư Chí Nhân ở Quán Khê tại Ngạc châu
2. Thiên sư Đàm Không ở U châu
3. Hòa thượng Chiêu ở Bảo thọ tại Trấn châu
4. Thiên sư Tuệ Nhiên ở Tam Thánh ở Trấn châu
5. Thiên sư Tôn Tương ở Ngụy phủ
6. Thiên sư Thiện Thôi ở Định châu
7. Hòa thượng Vạn Tuế ở Trấn châu
8. Hòa thượng Vân Sơn
9. Am chủ Đồng Phong
10. Am chủ Sam Dương
11. Hòa thượng Chỉ Y ở Trác châu
12. Am chủ Hồ Khê
13. Am chủ Phúc Bồn
14. Hòa thượng Lịch Thôn ở Tương châu
15. Hòa thượng Mễ Thương ở Thương châu
16. Thiên sư Tề Tung
17. Thiên sư Tú ở Trác châu
18. Thiên sư Triệt ở Thiện quyền

19. Thiền sư Kim Sa
20. Thiền sư Duãn Thành
21. Thiền sư Sơn ở Trí dị tại Tân La
22. Thiền sư Đại Giác ở Ngụy phủ
23. Thượng tọa Định
24. Thượng tọa Khoát

\* Thiền sư Đại Giác ở Ngụy phủ lưu xuất bốn vị nối dõi dòng pháp. Đó là:

1. Thiền sư Đại Giác ở Lô châu
2. Thiền sư Mẫn Đức ở Trường tâm tại Lô châu
3. Hòa thượng Nam Viện ở Nhữ châu
4. Hòa thượng Pháp Hoa ở Tống châu.

\* Thiền sư Tông Mật ở Khuê phong, lưu xuất sáu vị nối dõi dòng pháp. Đó là:

1. Thiền sư Ôn ở Khuê phong
2. Thiền sư Thái Cung ở Từ ân
3. Thiền sư Thái Tích ở Hưng thiện
4. Thiền sư Tông ở Vạn thừa
5. Thiền sư Giác ở Thụy Thánh
6. Thiền sư Nhân Du ở Hóa độ.

\* Thiền sư Huyền Thúy ở Lộc đài lưu xuất một vị nối dõi dòng pháp. Đó là: Thiền sư Niệm ở Long hưng.

\* Thiền sư Trí Viễn ở Cốt châu lưu xuất bốn vị nối dõi dòng pháp.

Đó là:

1. Thiền sư Thẩm Dụng ở Bành môn
2. Thiền sư Viên Thiệu
3. Thiền sư Chân ở Thượng phương
4. Thiền sư Pháp Chí ở Đông kinh

\* Thiền sư Tuệ Giác ở viện Quang hiếu tại Dương châu, lưu xuất một vị nối dõi dòng pháp. Đó là: Thiền sư Đại Hiến ở Trường khánh tại Thăng châu.

\* Thiền sư Tuệ Tịch ở Ngưỡng sơn tại Viên châu, lưu xuất mười vị nối dõi dòng pháp. Đó là:

1. Thiền sư Quang Mục ở Ngưỡng sơn
2. Thiền sư Cảnh Thông ở Tấn châu
3. Thiền sư Văn Hỷ ở Long tuyền tại Hàng châu
4. Thiền sư Thuận Chi ở Tân La
5. Thiền sư Quang Dũng ở Nam tháp tại Ngưỡng sơn

6. Hòa thượng Đông Tháp ở Ngưỡng sơn
7. Thiền sư Thường Quyên ở Quán âm tại Hồng châu
8. Thiền sư Tuệ Mậu ở Đông thiên tại Phước châu
9. Thiền sư Đạo Sùng ở núi Minh nguyệt tại Phước châu
10. Thiền sư Toại Xương ở Xử châu.

\* Thiền sư Trí Nhân ở Hương nghiêm tại Đặng châu, lưu xuất mười hai vị nối dõi dòng pháp. Đó là:

1. Thiền sư Chỉ Quán ở Cát châu
2. Thiền sư Thiệu Tông ở Thọ châu
3. Thiền sư Pháp Đoan ở Diên khánh tại Tương châu
4. Thiền sư Vô Nhiễm ở Ích châu
5. Hòa thượng Sơn ở Trường bình tại Ích châu
6. Đại sư Diễn Giáo ở Ích châu
7. Thiền sư Thanh Cán ở An châu
8. Hòa thượng chùa Phong Đức ở núi Chung nam
9. Thiền sư Huy ở núi Võ đàng tại Quân châu
10. Thiền sư Điều Đạo ở Song khô tại Giang châu
11. Hòa thượng Chiếu Giác ở Ích châu
12. Hòa thượng Đông Thiên ở Mục châu.

\* Thiền sư Song Phong ở Phước châu, lưu xuất một vị nối dõi dòng pháp. Đó là: Thiền sư Cổ ở Song phong.

\* Thiền sư Hồng Nhân ở Kính sơn tại Hàng châu, lưu xuất bốn vị nối dõi dòng pháp. Đó là:

1. Hòa thượng Mễ Diên ở Hồng châu
2. Thiền sư Tịch ở Lô châu
3. Thiền sư Nghĩa Trực ở Lâm xuyên
4. Thiền sư Linh Đạo ở Công thần tại Hàng châu.

\* Thiền sư Đại Đồng ở núi Đầu tử tại Thư châu, lưu xuất mười ba vị nối dõi dòng pháp. Đó là:

1. Thiền sư Ôn - đời thứ hai ở Đầu tử
2. Thiền sư Vi ở Ngư đầu tại Phước châu
3. Thiền sư Trừng Chiếu ở Hương sơn
4. Hòa thượng Thiên Phước ở Thiểm phủ
5. Thiền sư Tư Minh ở Hào châu
6. Thiền sư Chiêu Phước ở Phụng tường
7. Thiền sư Tuân Cổ ở núi Trung lương tại Hưng nguyên
8. Hòa thượng Cốc Ấn ở Tương châu
9. Hòa thượng ở núi Cửu tung tại An châu

10. Hòa thượng đời thứ hai ở Bàn sơn tại U châu
11. Thiền sư Kính Tuệ ở núi Cửu tung
12. Thiền sư Nham Tuấn ở Quán âm tại Đông kinh
13. Thiền sư Chân ở Long phước tại Quế dương.

\* Thiền sư Linh Tuân ở núi Thanh bình tại Ngạc châu, lưu xuất một vị nối dõi dòng pháp. Đó là: Thiền sư Linh Khuê ở núi Tam giác tại Kỳ châu.

\* Thiền sư Khánh Gia ở Thạch sương tại Đàm châu, lưu xuất bốn mươi một vị nối dõi dòng pháp. Đó là:

1. Thiền sư Tăng Nhất ở núi Nam tế
2. Thiền sư Cư Hối ở núi đại quang
3. Thiền sư Hoài Hựu ở Lô sơn
4. Thiền sư Đạo Kiên (Khánh?) ở Cửu phong
5. Thiền sư Cảnh Hân ở Dũng tuyến
6. Thiền sư Chí Nguyên ở núi Vân cái
7. Thiền sư Tạng
8. Thiền sư Hồng Tiến ở Phước châu
9. Thiền sư Tuệ Không ở Đức sơn
10. Thiền sư Sùng Ân ở Cát châu
11. Thiền sư Huy ở Thạch sương
12. Hòa thượng Ba Tiêu ở Dĩnh châu
13. Hòa thượng Phục ở Đàm châu
14. Thiền sư Huy ở Lộc uyển
15. Thiền sư Ước ở Bảo cái
16. Thiền sư Hải Mân ở Vân môn
17. Hòa thượng Văn Thù ở Hồ nam
18. Hòa thượng Thạch Trụ
19. Hòa thượng Trung Vân Cái
20. Thiền sư Tôn Thọ ở Hà trung
21. Thiền sư Huyền Thái ở Nam nhạc
22. Thiền sư Kính ở Hàng châu
23. Thiền sư Tông Hải ở Lộ phủ
24. Thiền sư Khâm Trung ở Tân La
25. Thiền sư Hạnh Tịch ở Tân La
26. Hòa thượng Lộc Nguyên ở Hồng châu
27. Hòa thượng ở núi Đại dương
28. Hòa thượng Quán Âm ở Cốt châu
29. Hòa thượng Chánh Giác ở Vận châu



30. Hòa thượng Cao Minh ở Thương châu
31. Hòa thượng Khánh Thọ ở Hứa châu
32. Hòa thượng Vạn Tuế ở Trấn châu
33. Hòa thượng Linh Thọ ở Trấn châu
34. Hòa thượng Hồng Tế ở Trấn châu
35. Thiền sư Giản Chi ở Cát châu
36. Thiền sư Hồng Phương ở Đại lương
37. Thiền sư Thủ Nhàn ở Ngang châu
38. Thiền sư Lãng ở Tân La
39. Thiền sư Thanh Linh ở Tân La
40. Thiền sư Sảng ở Phần châu
41. Thiền sư Thông ở Dư hàng
- \* Thiền sư Thiện Hội ở Giáp sơn tại Lẽ châu, lưu xuất hai mươi

hai vị nổi đời dòng pháp. Đó là:

1. Thiền sư Nguyên An ở núi Lạc phổ
2. Thiền sư Linh Siêu ở Hồng châu
3. Hòa thượng Tứ Thiền ở Vận châu
4. Thiền sư Hoài Trung ở Giang tây
5. Thiền sư Khả Văn ở Bằng long
6. Thiền sư Nguyệt Luân ở Phủ châu
7. Thiền sư Hoàn Phổ ở Lạc kinh
8. Hòa thượng Hải Hồ ở Thái nguyên
9. Hòa thượng chùa Bạch thủy ở Gia châu
10. Thiền sư U ở phủ Phụng Tường
11. Hòa thượng Đồng An ở Hồng châu
12. Thiền sư Đàm Phổ ở Thiều châu
13. Hòa thượng ở núi Tiên cư tại Cát châu
14. Thiền sư Đoan ở Thái nguyên.
15. Hòa thượng Diên Khánh ở Hồng châu
16. Hòa thượng Việt Phong ở Việt châu
17. Hòa thượng ở núi Kỳ xà tại Đảnh châu
18. Hòa thượng Thê Mục ở Ích châu
19. Thiền sư Toàn ở Tung sơn
20. Hòa thượng ở viện Giáp sơn tại Ích châu
21. Hòa thượng Vân Nham ở Tây kinh
22. Hòa thượng Hưu ở Diên khánh tại An phước.

**ĐỜI THỨ BẢY SAU ĐỜI THIÊN SƯ ĐẠI GIÁM**

\* Thiên sư Chín Nhà ở Quán Khê, lưu xuất một vị nối dõi dòng pháp. Đó là: Thiên sư Giáo ở núi Lỗ tổ tại Trì châu.

\* Thiên sư Tôn Tương ở Hưng hóa tại Ngụy phủ, lưu xuất hai vị nối dõi dòng pháp. Đó là:

1. Hòa thượng Bảo Ứng ở Nhữ châu

2. Hòa thượng Thiên Bát.

\* Thiên sư Chiêu ở Bảo thọ tại Trấn châu, lưu xuất hai vị nối dõi dòng pháp. Đó là:

1. Thiên sư Tư Minh ở Tây viện tại Nhữ châu

2. Hòa thượng Bảo Thọ đời thứ hai ở Tây viện.

\* Hòa thượng Chỉ Y ở Trác châu lưu xuất một vị nối dõi dòng pháp. Đó là: Thiên sư Đàm Không ở Trấn châu.

\* Thiên sư Tuệ Nhân ở Tam Thánh tại Trấn châu, lưu xuất một vị nối dõi dòng pháp. Đó là: Thiên sư Thiện Bản ở Tương châu.

\* Thiên sư Cư Hối ở núi Đại quang tại Đàm châu, lưu xuất mười ba vị nối dõi dòng pháp. Đó là:

1. Thiên sư Hữu Duyên ở Đàm châu

2. Hòa thượng Long Hưng

3. Hòa thượng đời thứ nhất ở núi Phục long tại Đàm châu

4. Hòa thượng đời thứ hai ở núi Phục long tại Đàm châu

5. Thiên sư Thiện Tạng ở Bạch vân tại Kinh châu

6. Hòa thượng đời thứ ba ở núi Phục long tại Đàm châu

7. Hòa thượng ở núi Long lăng tại Thiểm phủ

8. Thiên sư Huyền ở núi Đại quang

9. Hòa thượng Đằng Hà ở Chương châu

10. Hòa thượng Tịnh Giác ở Tống châu

11. Hòa thượng Chứng ở Hoa châu

12. Hòa thượng Hòa ở Vĩnh thọ tại Ngạc châu

13. Hòa thượng Linh Trúc ở Ngạc châu.

\* Thiên sư Đạo Kiên ở Cửu phong tại Quân châu lưu xuất mười vị nối dõi dòng pháp. Đó là:

1. Hòa thượng Thanh Viện ở Tân La

2. Thiên sư Thần đảng ở Lạc đàm tại Hồng châu

3. Thiên sư Tu Hành ở Cát châu

4. Thiên sư Minh ở Hồng châu

5. Hòa thượng Khê ở Cát châu

6. Hòa thượng Diên Mậu ở Hồng châu

7. Thiền sư Thường Sát ở Đồng an tại Hồng châu
8. Thiền sư Ngộ ở Lặc đàm tại Hồng châu
9. Thiền sư Vô Ân ở Hòa sơn tại Cát châu
10. Hòa thượng Mâu ở Lặc đàm.

\* Thiền sư Cảnh Hân ở Dũng tuyên tại Đài châu, lưu xuất một vị nối dõi dòng pháp. Đó là: Thiền sư Thiệu ở Lục thông tại Đài châu.

\* Thiền sư Chí Nguyên ở núi Vân cái tại Đàm châu lưu xuất ba vị nối dõi dòng pháp. Đó là:

1. Thiền sư Chí Hãn ở núi Vân cái
2. Hòa thượng Ngọa Long ở Tân La
3. Hòa thượng Thiên Thai ở Bành châu.

\* Thiền sư Tạng ở Cốc sơn tại Đàm châu, lưu xuất ba vị nối dõi dòng pháp. Đó là:

1. Hòa thượng Thụy Nham ở Tân La
2. Hòa thượng Bạc Nghiêm ở Tân La
3. Hòa thượng Đại Điền ở Tân La.

\* Thiền sư Trung Vân Cái sơn tại Đàm châu, lưu xuất một vị nối dõi dòng pháp. Đó là: Hòa thượng Cảnh ở núi Vân cái.

\* Thiền sư Tôn Thọ ở Thê nham tại phủ Hà Trung lưu xuất một vị nối dõi dòng pháp. Đó là: Thiền sư Đạo Đức.

\* Thiền sư Đạo Ứng ở núi Vân cư tại Hồng châu lưu xuất hai mươi tám vị nối dõi dòng pháp. Đó là:

1. Hòa thượng Phật Nhật ở Hàng châu
2. Thiền sư Chân ở viện Vĩnh quang tại Tô châu
3. Thiền sư Phi ở Đồng an tại Hồng châu
4. Thiền sư Đàm Quyền ở Quy tông
5. Hòa thượng Quảng Tế ở Trì châu
6. Hòa thượng Nam Đài ở Thủy tây tại Đàm châu
7. Thiền sư Khiêm ở Tiên Khê tại Hấp châu
8. Hòa thượng Phong Hóa ở Dương châu
9. Thiền sư Đạo Giản ở núi Vân cư
10. Thiền sư Hoài Uẩn ở Quy tông
11. Thiền sư Tuệ Hải ở Đại thiện tại Hồng châu
12. Hòa thượng đời thứ bảy ở Đức sơn tại Đảnh châu
13. Hòa thượng Nam đài ở Nam nhạc
14. Thiền sư Xương ở núi Vân cư
15. Thiền sư Chương ở Kê sơn tại Trì châu
16. Hòa thượng Đại Phạm ở Tấn châu

17. Hòa thượng Vân Trụ ở Tân La
18. Thiền sư Hoài Nhạc ở núi Vân cư
19. Hòa thượng Lĩnh Giác
20. Thiền sư Ngô Không ở chùa Long Hưng tại Đàm châu
21. Thiền sư Giảo ở Bạch vân tại Kiến châu
22. Hòa thượng ở núi Mạc phụ tại Đàm châu
23. Thiền sư Vĩ ở núi Bạch thủy tại Đàm châu
24. Hòa thượng ở núi Dã phụ tại Lô châu
25. Hòa thượng Pháp Chí ở Nam nhạc
26. Thiền sư Khánh Du ở Tân La
27. Thiền sư Tuệ ở Tân La
28. Thiền sư Tuệ Chí ở núi Phụng thê tại Hồng châu.

\* Thiền sư Bản Tịch ở Tào sơn tại phủ Châu, lưu xuất mười bốn vị nổi dõng pháp. Đó là:

1. Thiền sư Quang Tuệ ở Hà ngọc tại phủ Châu
2. Thiền sư Đạo Diên ở Động sơn tại Quân châu
3. Thiền sư Hoằng Thông ở núi Dục vương tại Hành châu
4. Thiền sư Tùng Chí ở Kim phong tại phủ Châu
5. Thiền sư Xử Chân ở Lộc môn tại Tương châu
6. Thiền sư Tuệ Hà ở Tào sơn tại phủ Châu
7. Thiền sư Phạm ở Hoa quang tại Hành châu
8. Thiền sư Dung ở Quảng lợi tại Xử châu
9. Thiền sư Hạnh Truyền ở viện Tiểu khô tại Tuyên châu
10. Hòa thượng ở non Bốc thủy tại Tây xuyên
11. Hòa thượng Tây Thiền ở Thục xuyên
12. Thiền sư Pháp Nghĩa ở Thảo am tại Hoa châu
13. Hòa thượng Hoa Nghiêm ở Thiều châu
14. Sơn chủ Trì Long ở La-hán tại Lô sơn.

\* Thiền sư Cư Độn ở núi Long nha tại Đàm châu, lưu xuất bốn vị nổi dõng pháp. Đó là:

1. Thiền sư Tạng Dư ở Báo từ tại Đàm châu
2. Thiền sư Thẩm Triết ở núi Hàm châu tại Tương châu
3. Thiền sư Hoằng Tịch ở Bạch mã tại Phụng tường
4. Thiền sư Bân ở viện Quán âm tại Sở châu.

\* Thiền sư Thế Tịnh ở chùa Hoa Nghiêm tại Kinh triệu lưu xuất ba vị nổi dõng pháp. Đó là:

1. Thiền sư Khuông Nhất ở Tử lăng tại phủ Phụng Tường
2. Thiền sư Duy Trực ở Bắc thiên tại Nhiêu châu

3. Hòa thượng Hóa Thành ở Duy châu.

\* Thiền sư Phổ Mãn ở Cửu phong tại Quân châu, lưu xuất một vị nối dõi dòng pháp. Đó là Thiền sư Oai ở Đồng an tại Hồng châu.

\* Thiền sư Sư Kiến ở Thanh; âm lưu xuất sáu vị nối dõi dòng pháp. Đó là:

1. Hòa thượng Long Quang ở Thiều châu
2. Thiền sư Hiến ở chùa Thạch Môn tại Tương châu
3. Hòa thượng Quảng Đức ở Tương châu
4. Hòa thượng Ba Tiêu ở Dĩnh châu
5. Thiền sư Tuệ Cự ở Thạch long tại Định châu
6. Thiền sư Thông Tánh ở diên khánh tại Tương châu.

\* Thiền sư Tuần Nhu ở Bạch mã tại Lạc kinh lưu xuất hai vị nối dõi dòng pháp. Đó là:

1. Hòa thượng ở núi Thanh tỏa tại phủ Hưng Nguyên
2. Hòa thượng Bảo Phước ở Kinh triệu.

\* Thiền sư Thông ở Bắc việp tại Ích châu, lưu xuất một vị nối dõi dòng pháp. Đó là: Hòa thượng Hương Thành ở Kinh Triệu.

\* Thiền sư Bản Nhân ở Bạch thủy tại Cao an, lưu xuất hai vị nối dõi dòng pháp. Đó là:

1. Thiền sư Trí Huy ở Trùng vân tại Kinh triệu
2. Thiền sư Ấn Chương ở Thụy long tại Hàng châu.

\* Thiền sư Khương Nhân ở Sơ sơn tại phủ Châu, lưu xuất hai mươi vị nối dõi dòng pháp. Đó là:

1. Thiền sư Chứng đời thứ hai ở Sơ sơn
2. Thiền sư An ở bách trượng tại Hồng châu
3. Thiền sư Tuệ ở Hoàng nghịệt tại Quân châu
4. Thiền sư Thủ Trường ở Hộ quốc tại núi Tùy thành
5. Thiền sư Quy Nhân ở Linh tuyên tại Lạc kinh
6. Thiền sư Phụng Lân ở Diên khánh tại Diên châu
7. Thiền sư Tĩnh ở núi Đại an tại An châu
8. Thiền sư Siêu ở Bách trượng tại Hồng châu
9. Hòa thượng ở viện Thiên vương tại Hồng châu
10. Thiền sư Uẩn ở viện Chánh cần tại Thường châu
11. Hòa thượng Động Sơn ở Tương châu
12. Hòa thượng Tam Tướng ở Kinh triệu
13. Thiền sư Hành Kế ở núi Ngũ phong tại Quân châu
14. Hòa thượng Cao Minh ở Thương châu
15. Thiền sư Đạo Thái ở Tây Khê tại Hoa châu

16. Hòa thượng Sơ Sơn ở Phủ châu
17. Thiền sư Linh Ước ở núi Hoàng nguyệt tại Quân châu
18. Thiền sư Viễn ở Tường quang tại Dương châu.
19. Thiền sư Truyền Tánh ở núi Đại an tại An châu
20. Thiền sư Doanh ở Hoàng nguyệt tại Quân châu.

\* Thiền sư Văn Thúy ở Khâm sơn tại Lễ châu lưu xuất hai vị nổi  
dõi dòng pháp. Đó là:

1. Thiền sư Tự Cổ ở Thượng lam tại Hồng châu
2. Thái thú Lôi Mãn ở Lễ châu.

\* Thiền sư Nguyên An ở núi Lạc phổ lưu xuất mười vị nổi  
dõi dòng pháp. Đó là:

1. Thiền sư Thiện Tĩnh ở Vĩnh an tại Kinh triệu
2. Thiền sư Ngạn Tân ở núi Ô Nha
3. Thiền sư Truyền Sở ở Thanh phong tại phủ Phạm tường
4. Hòa thượng Trung Độ ở Ngạc châu
5. Hòa thượng Động Khê ở Gia châu
6. Hòa thượng Ngọa Long ở Kinh triệu
7. Thiền sư Tuệ Thông ở Mặc thủy tại Gia châu
8. Hòa thượng Bàn Long ở Kinh triệu
9. Hòa thượng Đông Thiên ở Đơn châu
10. Thiền sư Thiện Nhã ở Ly châu

\* Thiền sư Hoài Trung ở núi Tiêu dao tại Giang tây lưu xuất hai  
vị nổi dõi dòng pháp. Đó là:

1. Thiền sư Sư Ngụy ở Phước thanh tại Tuyên châu
2. Thiền sư Vô Hưu ở Bạch vân tại Kinh triệu.

\* Thiền sư Khả Văn ở núi Bàn long tại Viên châu, lưu xuất năm  
vị nổi dõi dòng pháp. Đó là:

1. Thiền sư Tịnh Ngộ ở Vĩnh an, Lô sơn tại Giang châu
2. Thiền sư Thiện Đạo ở núi Mộc bình tại Viên châu
3. Hòa thượng Long Khê ở Thiểm phủ
4. Thiền sư Chí Thông ở Quế dương
5. Thiền sư Tịnh Tịch ở Thọ xương tại Lô châu.

\* Thiền sư Nguyệt Luân ở Hoàng sơn tại Phủ châu, lưu xuất một  
vị nổi dõi dòng pháp. Đó là Hòa thượng ở núi Đông tuyên tại Dĩnh  
châu.

\* Thiền sư Hoàn Phổ ở Thiên sơn tại Lạc kinh, lưu xuất hai vị nổi  
dõi dòng pháp. Đó là:

1. Hòa thượng Văn Thù ở Đàm châu

1. Hòa thượng Bạch ở Đại nham tại Tường châu.

\* Thiền sư Linh Diệu ở Thượng lam tại Hồng châu, lưu xuất hai vị nổi dõng pháp. Đó là:

1. Thiền sư Giản ở Bắc viện tại Hà đông
2. Nam Bình Dương Chung Truyền ở Hồng châu.

\* Thiền sư Quang Dũng ở Nam pháp, Ngưỡng sơn, lưu xuất năm vị nổi dõng pháp. Đó là:

1. Thiền sư Toàn Phó ở Thanh hóa tại Việt châu
2. Thiền sư Tuệ Thanh ở Ba tiêu tại Dĩnh châu
3. Thiền sư Nghĩa Sơ ở núi Hoàng liên tại Thiều châu
4. Thiền sư Hồng Cứu ở Tuệ lâm tại Thiều châu
5. Hòa thượng Hoàng Long tại Hồng châu.

\* Thiền sư Quang Mục ở Tây tháp, Ngưỡng sơn tại Viên châu, lưu xuất một vị nổi dõng pháp. Đó là:

1. Thiền sư Như Bảo ở Tư phước tại Cát châu

\* Thiền sư Toàn Khoát ở Nham đầu tại Ngạc châu, lưu xuất chín vị nổi dõng pháp. Đó là:

1. Thiền sư Sư Ngạn ở Đài châu
2. Thiền sư Ngạn ở Hoài châu
3. Thiền sư Tuệ Tông ở Cát châu
4. Thiền sư Đạo Nhân ở Phước châu
5. Thiền sư Tùng Phạm ở Phước châu
6. Thiền sư Nghiêm ở Phước châu
7. Thiền sư Hải Nhất ở Hồng châu
8. Hòa thượng Thiều ở Tín châu
9. Hòa thượng Nột ở Hồng châu.

\* Thiền sư Tư Cốc ở Cẩm Đàm tại Hồng châu lưu xuất một vị nổi dõng pháp. Đó là: Thiền sư Chí Viên ở An châu.

\* Thiền sư Đạo Hiến ở Kim lăng lưu xuất một vị nổi dõng pháp. Đó là: Thiền sư Xử Vi ở Quảng hóa tại Kim lăng.

\* Thiền sư Nghĩa Tồn ở Tuyết phong tại Phước châu, lưu xuất năm mươi sáu vị nổi dõng pháp. Đó là:

1. Thiền sư Sư Bị ở Huyền sa
2. Thiền sư Tuệ Lăng ở Phước châu
3. Thiền sư Huyền Thông ở Phước châu
4. Thiền sư Đạo Phú ở Hàng châu
5. Thiền sư Kiểu Nhiên ở núi Trường sinh tại Phước châu
6. Thiền sư Trí Phu ở Nga hồ

7. Thiền sư Hoài Nhạc ở Báo ân tại Chương châu
8. Thiền sư Hóa Độ ở Tây Hưng tại Hàng châu
9. Thiền sư Thần Yên ở Bàn sơn tại Phước châu
10. Thiền sư Thiệu Khanh ở Long thọ tại Chương châu
11. Thiền sư Hành Thao ở Tiên tông tại Phước châu
12. Thiền sư Tùng Yểm ở núi Liên hoa tại Phước châu
13. Thiền sư Linh Chiếu ở chùa Long hoa tại Hàng châu
14. Thiền sư Linh Nham ở Thúy nham tại Minh châu
15. Thiền sư Hoằng Thao tại Phước châu
16. Thiền sư Quy Bản ở núi Vân cái tại Đàm châu
17. Hòa thượng Lâm Tuyền tại Thiều châu
18. Hòa thượng Nam Viện tại Lạc kinh
19. Thiền sư Khả Hưu ở Động nham tại Việt châu
20. Thiền sư Hạnh Châu ở Pháp Hải tại Định châu
21. Thiền sư Thông ở Long tỉnh tại Hàng châu
22. Thiền sư Tùng Triển ở Bảo phước tại Chương châu
23. Thiền sư Đạo Phổ ở Thụy long tại Tuyền châu
24. Thiền sư Tông Tĩnh ở chùa Long hưng tại Hàng châu
25. Thiền sư Khế Phan ở Nam thiền tại Phước châu
26. Thiền sư Sư Đảnh ở Việt Sơn tại Việt châu
27. Thiền sư Khả Quán ở Kim luân tại Nam nhạc
28. Thiền sư Huyền Nột ở Phước thanh tại Tuyền châu
29. Thiền sư Văn Yển ở Vân môn tại Thiều châu
30. Thiền sư Nhân ở Nam đài tại Cù châu
31. Hòa thượng Đông Thiền tại Tuyền châu
32. Thiền sư Tùng Tập ở Đại tiền tại Dư hàng
33. Hòa thượng Vĩnh Thái ở Phước châu
34. Thiền sư Thủ Nột ở núi Hòa long tại Trì châu
35. Hòa thượng Mộng Bút ở Kiến châu
36. Thiền sư Duẩn Nghiễm ở viện Cực lạc, Cổ điền tại Phước châu
37. Thiền sư Như Thể ở núi Phù dung tại Phước châu
38. Hòa thượng ở núi Khế hạc tại Lạc kinh
39. Thiền sư Thê ở Quy sơn tại Đàm châu
40. Thiền sư Diên Tông ở Hồ sơn tại Cát châu
41. Thiền sư Phổ Minh ở núi Phổ thông tại Ích châu
42. Thiền sư Am Tĩnh ở Lương gia, Song tuyền tại Tùy châu
43. Thiền sư Siêu Ngộ ở Bảo phước tại Chương châu



44. Thượng tọa Phu ở Thái nguyên
45. Thiền sư Duy Kính ở Nam nhạc
46. Thiền sư Thâm Siêu ở Thập tướng tại Đài châu
47. Thiền sư Nột ở Lô sơn tại Giang châu
48. Thiền sư Đại Vô Vi ở nước Tân La
49. Thiền sư Huyền Huy ở Lộ châu
50. Hòa thượng Thanh Tịnh ở Hồ châu
51. Hòa thượng Tuyết Phong ở Vĩnh an tại Ích châu
52. Thiền sư Đức Minh ở Lô tiên
53. Thiền sư Hoài Trung ở Minh Thủy tại Phủ châu
54. Thiền sư Hoài Cảo (hoặc là Quả) ở Ích châu
55. Thiền sư Tu Hành ở Nhĩ tướng tại Hàng châu
56. Thiền sư An Đức ở Tung sơn.

\* Thiền sư Nam Viện ở Nhữ châu lưu xuất một vị nối dõi dòng pháp. Đó là Thiền sư Diên Chiếu ở Phong huyệt tại Nhữ châu.

\* Thiền sư Tư Minh ở Tây viện tại Nhữ châu, lưu xuất một vị nối dõi dòng pháp. Đó là Thiền sư Quy Tĩnh ở Hưng dương tại Dĩnh châu.

TRUYỀN PHÁP CHÁNH TÔNG KÝ  
QUYỂN 7  
- (HẾT) -

